

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu
của tổ chức cơ sở đảng tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2011-2015

I- TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG:

Trong những năm qua, quán triệt chủ trương và sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, công tác xây dựng đảng ở cơ sở đã có nhiều chuyển biến tích cực. Nhìn chung, các tổ chức cơ sở đảng đã giữ vững và phát huy được vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, lãnh đạo cán bộ, đảng viên, nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.¹

Phần lớn cán bộ, đảng viên kiên định lập trường chính trị, giữ vững phẩm chất đạo đức cách mạng, có tinh thần đấu tranh với những tư tưởng sai trái, lệch lạc, các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

Công tác bồi dưỡng, tạo nguồn kết nạp đảng viên mới có nhiều tiến bộ; việc phân công cán bộ, đảng viên về tham gia sinh hoạt ở cơ sở để thành lập chi bộ ở khối, xóm, bản chưa có chi bộ, chưa có đảng viên, nhất là trong vùng giáo, dân tộc thiểu số đã đem lại hiệu quả thiết thực.

Công tác kiểm tra, giám sát được cấp ủy cơ sở quan tâm; chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát từng bước được nâng lên; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, các vụ việc phát sinh ở cơ sở ngày càng có hiệu quả, hạn chế được đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

Tuy nhiên, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng vẫn còn nhiều yếu kém:

Không ít tổ chức cơ sở đảng chưa nhận thức và thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình; khả năng vận dụng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà

(1) Tính đến 31/12/2011, Đảng bộ tỉnh Nghệ An có 1.565 tổ chức cơ sở (TTCS) đảng, với 10.148 chi bộ trực thuộc, có 167.740 đảng viên, bao gồm các TTCS đảng trong loại hình: xã; phường, thị trấn; doanh nghiệp; cơ quan; đơn vị sự nghiệp; lực lượng vũ trang.

nước còn hạn chế, hiệu quả thấp. Nhiều cấp ủy cơ sở chưa coi trọng đổi mới phương thức lãnh đạo và phong cách, lề lối làm việc; thiếu chủ động trong việc phát hiện, đấu tranh, giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh từ cơ sở; thậm chí có nơi mất sức chiến đấu.

Việc sắp xếp tổ chức cơ sở đảng trực thuộc cấp trên một số nơi chưa hợp lý. Hệ thống các quy chế, quy định, hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng chưa đồng bộ, thống nhất và còn một số điểm chưa sát thực.

Chất lượng hoạt động của chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở chưa được nâng cao, nội dung sinh hoạt chậm đổi mới. Công tác kiểm tra, giám sát có nơi còn buông lỏng; việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ chưa nghiêm; tự phê bình, phê bình của cán bộ, đảng viên còn hạn chế.

Chất lượng cán bộ cơ sở còn bất cập; ít cán bộ có tính sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí chiến đấu, suy thoái về đạo đức lối sống.

Việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm chưa đảm bảo thực chất. Công tác kết nạp đảng viên chưa chú trọng đúng mức đến chất lượng. Số đảng viên kết nạp là công nhân trong các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp còn ít. Việc phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức đảng ở các doanh nghiệp ngoài Nhà nước và ở các khối, xóm vùng giáo còn khó khăn.

Những khuyết điểm, yếu kém trên có nguyên nhân khách quan, nhưng chủ yếu là do một số nguyên nhân chủ quan sau:

Công tác chỉ đạo, tổng kết các mô hình thực tiễn để đề ra nội dung, biện pháp công tác xây dựng đảng thiết thực, hiệu quả chưa được quan tâm đúng mức. Công tác hướng dẫn của cấp ủy cấp trên và sự phối hợp giữa các ban, ngành chức năng trong chỉ đạo cơ sở có lúc thiếu đồng bộ, chưa thống nhất.

Một số khâu trong công tác cán bộ ở cơ sở như quy hoạch, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ nhiều nơi chưa hợp lý. Chế độ, chính sách đối với cán bộ cơ sở còn bất cập; kinh phí phục vụ cho hoạt động của tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng chưa đáp ứng yêu cầu.

Sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên đối với cơ sở chưa thường xuyên; việc xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm có lúc chưa kịp thời, thiếu kiên quyết.

II- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1- Mục tiêu:

1.1- Mục tiêu chung: Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, tạo chuyển biến rõ rệt về chất lượng các loại hình tổ chức cơ sở đảng. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng thực sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; đoàn kết, thống nhất, gắn bó mật thiết với nhân dân, có nội dung, phương thức lãnh đạo khoa học, có đội ngũ cấp ủy, cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất và năng lực; đảm bảo tổ chức cơ sở đảng là hạt nhân lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, chủ động và giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề xảy ra ở cơ sở.

1.2- Mục tiêu cụ thể: Trong 5 năm tới, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Hoàn thành cơ bản việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức cơ sở đảng và các tổ chức của hệ thống chính trị đồng bộ, thống nhất, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở; 100% khối, xóm, bản có đảng viên (tại chỗ) và chi bộ đảng (kể cả tăng cường đảng viên về sinh hoạt); 70% tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp (có nguồn quỹ đảng) kết nạp được đảng viên mới.

- Các tổ chức cơ sở đảng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Trung ương, lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị cơ sở. Có trên 75% số tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh, không còn tổ chức cơ sở đảng yếu kém;

- Đội ngũ cấp ủy viên, trước hết là bí thư cấp ủy và cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong gương mẫu, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong nhiệm kỳ có 100% cấp ủy viên cơ sở được tập huấn nghiệp vụ; trong đó 100% cán bộ chủ chốt của cấp ủy (bí thư, phó bí thư) được bồi dưỡng theo đúng chức danh đảm nhiệm.

2- Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

2.1- Đổi mới, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng:

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Tập trung ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Thực hiện tốt việc nêu gương của người đứng đầu, của cấp trên đối với cấp dưới.

Tạo môi trường sinh hoạt dân chủ, có các biện pháp nắm chắc tình hình để định hướng dư luận xã hội kịp thời, đúng đắn. Phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, không ngừng đổi mới, sáng tạo; lấy hiệu quả công tác để đánh giá năng lực, phẩm chất của cán bộ, đảng viên.

Chăm lo xây dựng đoàn kết nội bộ, trước hết là trong cấp ủy đảng và lãnh đạo chủ chốt; tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại, bảo thủ trì trệ, hẹp hòi, nín kén, nóng vội, chậm thích ứng với cơ chế mới.

Đổi mới nội dung, chương trình bồi dưỡng, tập huấn cán bộ cơ sở, trước hết cho đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy theo từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, nhằm nâng cao kiến thức, năng lực của cấp ủy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kỳ mới, đủ khả năng lãnh đạo tự giải quyết các vấn đề nổi cộm, bức xúc ở địa phương, đơn vị và đấu tranh chống lại những âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

2.2- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức cơ sở đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị đồng bộ, thống nhất, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở:

Tiếp tục sắp xếp tổ chức cơ sở đảng đồng bộ, hợp lý, thống nhất trong toàn tỉnh; bảo đảm các loại hình tổ chức cơ sở đảng thực hiện đúng quy định về chức năng, nhiệm vụ và có môi trường hoạt động thuận lợi; tập trung vào các nội dung như sau:

Khảo sát, đánh giá lại kết quả hoạt động của chi bộ cơ quan xã, phường, thị trấn để có kế hoạch tiếp tục thực hiện những nơi phát huy hiệu quả, củng cố những nơi còn yếu; xem xét thận trọng việc thành lập mới chi bộ cơ quan xã, phường, thị trấn những nơi khó khăn, đang cần tăng cường cán bộ, đảng viên về tham gia sinh hoạt chi bộ, khối, xóm, bản nơi cư trú.

Sắp xếp lại tổ chức cơ sở đảng trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc huyện, thành, thị uỷ, đảng uỷ khối hoặc cấp uỷ ngành dọc cho phù hợp, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của tổ chức đảng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cán bộ và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội.

Những doanh nghiệp có quy mô lớn và đông đảng viên thì thành lập tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đảng bộ cấp trên cơ sở; những doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, số lượng công nhân và đảng viên ít thì thành lập chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở phù hợp.

Phân công cấp ủy viên, đảng viên phụ trách từng đơn vị để chỉ đạo công tác phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội ở các khối, xóm, bản, doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, chưa có đảng viên.

2.3- Quán triệt, cụ thể hoá và thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ, nâng cao chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao:

Trên cơ sở các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng trong các loại hình, tập trung cụ thể hóa cho sát hợp với tình hình thực tiễn; đổi mới, nâng cao chất lượng lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, cụ thể như sau:

Đối với tổ chức cơ sở đảng ở xã: Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện; lãnh đạo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng nông thôn mới; chủ động nắm chắc tình hình, lãnh đạo giải quyết kịp thời, có hiệu quả những tình huống phức tạp nảy sinh ở cơ sở.

Đối với tổ chức cơ sở đảng ở phường, thị trấn: Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo quản lý hành chính, đô thị, môi trường và công tác cải cách hành chính.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong cơ quan: Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; giáo dục cán bộ, đảng viên về phẩm chất, đạo đức; nâng cao năng lực công tác; cải cách hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc, thái độ phục vụ; nâng cao tính chiến đấu trong sinh hoạt đảng, nhất là thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong đơn vị sự nghiệp: Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phát huy cao quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên và quần chúng trong xây dựng, quản lý đơn vị.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp Nhà nước: Nâng cao năng lực lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện công khai, minh bạch về kế hoạch và kết quả sản xuất, kinh doanh, hoạt động tài chính; lãnh đạo đảng viên và quần chúng giám sát mọi hoạt động của doanh nghiệp theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước: Nâng cao năng lực vận động, tập hợp, đoàn kết công nhân, người lao động

trong doanh nghiệp. Chủ động nắm tình hình, tham gia với hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc trong việc xây dựng chiến lược đầu tư phát triển, kế hoạch sản xuất, kinh doanh của công ty; ngăn ngừa, đấu tranh khắc phục những biểu hiện vi phạm pháp luật làm thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, công ty, cổ đông và người lao động.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong lực lượng vũ trang: Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo đối với công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương và phối hợp các lực lượng trên địa bàn thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác dân vận, xây dựng, củng cố cơ sở chính trị, giúp dân xóa đói, giảm nghèo, bài trừ hủ tục lạc hậu, tệ nạn xã hội; thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội, chính sách đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ; xây dựng đơn vị vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

2.4- Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy và tổ chức cơ sở đảng:

Đổi mới cách ban hành văn bản lãnh đạo; chỉ ra nghị quyết chuyên đề khi thật cần thiết, nhằm đảm bảo thống nhất tư tưởng và hành động đối với những vấn đề mới, quan trọng, bức xúc của địa phương, đơn vị; quy trình chuẩn bị nghị quyết phải dân chủ, tập trung được trí tuệ tập thể. Cấp ủy cơ sở chủ yếu ban hành các chương trình, kế hoạch với nội dung ngắn gọn, cụ thể; các mục tiêu, giải pháp sát thực tiễn cơ sở, đảm bảo dễ hiểu, dễ thực hiện, dễ kiểm tra gắn với phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể.

Rà soát, bổ sung và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa cấp ủy đảng và lãnh đạo chính quyền (chuyên môn) và chế độ cấp ủy làm việc với các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong hệ thống chính trị cơ sở. Phần đầu có 100% cấp ủy cơ sở và chi bộ trực thuộc cơ sở xây dựng và ban hành quy chế làm việc phù hợp và thực hiện có hiệu quả.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo phải bám sát quy chế hoạt động của cấp ủy, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong mối quan hệ với tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị; khắc phục sự bao biện, chủ quan, cục bộ, lợi ích nhóm, giảm sút ý chí chiến đấu.

Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy và chi bộ, tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong tổ chức đảng. Phát huy

vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.5- Xây dựng, bố trí, sắp xếp, sử dụng đội ngũ cán bộ, cấp ủy cơ sở, trước hết là bí thư cấp ủy:

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ kế cận, nhất là cán bộ trẻ, nữ, dân tộc thiểu số; tiếp tục thực hiện chính sách thu hút cán bộ về công tác ở cơ sở.

Thực hiện nhất thể hóa chức danh: Bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng hoặc phó thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ tịch hội đồng quản trị hoặc giám đốc, phó giám đốc doanh nghiệp; các cấp ủy viên là lãnh đạo, cán bộ chủ chốt, đại diện các đoàn thể. Đối với chi bộ trực thuộc: Bố trí chức danh bí thư chi bộ đồng thời là trưởng hoặc phó phòng, ban ở các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp.

Rà soát, bổ sung hệ thống quy định, quy chế về đánh giá, xếp loại cán bộ phù hợp với tình hình và điều kiện mới, đảm bảo sát thực tế, đúng thực chất, lấy hiệu quả công tác làm cơ sở đánh giá, xếp loại. Từng loại hình tổ chức cơ sở đảng cần tập trung những nội dung sau:

Đối với tổ chức cơ sở đảng xã, phường, thị trấn:

Rà soát, phân loại đội ngũ cấp ủy, cán bộ, công chức xã để tiếp tục có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ. Tiếp tục ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ có triển vọng, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số.

Khảo sát, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn để kiến nghị có giải pháp thực hiện phù hợp.

Đối với khối, xóm, bản tùy theo điều kiện cụ thể, bố trí bí thư, xóm trưởng riêng biệt hoặc bí thư đồng thời là xóm trưởng hoặc trưởng ban công tác mặt trận cho phù hợp.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp: Gắn thực hiện quy hoạch phát triển nguồn nhân lực để xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức thực sự "Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu", có bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ và có phẩm chất đạo đức tốt, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp: Chăm lo xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp, nắm chắc các quan điểm phát triển kinh tế của Đảng; có phẩm chất và đạo

đức kinh doanh, không lợi dụng chức quyền để tham ô, lãng phí, vi phạm pháp luật; có kiến thức về kinh tế thị trường và quản trị doanh nghiệp, hiểu biết khoa học, công nghệ, pháp luật, ngoại ngữ và thông lệ quốc tế; có khả năng tổ chức kinh doanh đạt hiệu quả, quan tâm đóng góp cho phúc lợi xã hội.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong lực lượng vũ trang: Xây dựng đội ngũ cán bộ bản lĩnh, trung thành, có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi, có phương pháp tập hợp, vận động, thuyết phục quần chúng, đấu tranh có hiệu quả với các tội phạm, tệ nạn xã hội; nắm vững đường lối của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, những vấn đề cơ bản về quản lý kinh tế - xã hội.

2.6- Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, thực hiện tốt công tác phát triển đảng và quản lý đảng viên:

Nâng cao bản lĩnh, sức chiến đấu, tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ đảng viên. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình thông qua kiểm điểm cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI. Đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, các quan điểm sai trái, lệch lạc, phản động. Chủ động phát hiện, biểu dương gương người tốt, việc tốt; giáo dục giúp đỡ những đảng viên có sai phạm, khuyết điểm. Kiên quyết thay thế những cán bộ yếu kém về phẩm chất, năng lực, không hoàn thành nhiệm vụ; đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách đảng viên.

Có chế độ cung cấp thông tin kịp thời cho đảng viên, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên cơ sở, đổi mới việc học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước theo hướng thiết thực, cụ thể, sát thực tiễn cơ sở.

Thực hiện nghiêm việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên, giới thiệu đảng viên về tham gia sinh hoạt nơi cư trú. Riêng đảng viên là cán bộ lãnh đạo, ngoài việc thực hiện tốt nhiệm vụ được giao cần quy định vai trò, trách nhiệm về công tác xây dựng đảng nơi đang sinh hoạt, phải có cam kết không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và được đưa vào tiêu chí đánh giá, xếp loại cuối năm. Có quy định và các biện pháp quản lý chặt chẽ số đảng viên đi công tác nước ngoài, đi làm ăn xa, đảng viên hoạt động, làm việc ở những ngành, lĩnh vực đặc thù, cơ động.

Thực hiện tốt việc quản lý, cập nhật, bổ sung hồ sơ đảng viên; quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu đảng viên. Nâng cao chất lượng, hiệu

quả kết nạp đảng viên mới, đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định. Chú trọng phát triển đảng ở các loại hình sau đây:

Đối với tổ chức cơ sở đảng xã, phường, thị trấn: Tiếp tục rà soát các khối, xóm, bản chưa có chi bộ, chưa có đảng viên để xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên, thành lập chi bộ. Tiến hành tổng kết việc tăng cường, giới thiệu cán bộ, đảng viên về tham gia sinh hoạt, thành lập chi bộ, sinh hoạt ghép chi bộ để tiếp tục triển khai, thực hiện. Riêng vùng giáo, vùng dân tộc thiểu số, cần tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng và các cơ quan liên quan để phát hiện và bồi dưỡng nhân tố, tạo nguồn phát triển đảng viên; đồng thời quan tâm việc quản lý, bố trí, sử dụng để đảng viên phát huy tác dụng, từ đó đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho địa phương.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước: Lãnh đạo thành lập, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động các tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp, trước hết là tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên; mở rộng phát triển đoàn viên, hội viên qua đó phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú tạo nguồn kết nạp đảng viên mới.

2.7- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, làm tốt công tác đánh giá xếp loại và bảo vệ chính trị nội bộ:

Hoàn thiện, ban hành đầy đủ và tổ chức thực hiện nghiêm túc hệ thống các quy định, quy chế mẫu, các loại văn bản hướng dẫn của tổ chức đảng cấp trên.

Định kỳ hàng quý, thường trực cấp ủy cấp trên cơ sở giao ban với bí thư, chủ tịch các xã, phường, thị trấn. Thường trực, ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở có chương trình làm việc với tập thể đảng ủy, chi ủy cơ sở; đồng thời phân công cấp ủy viên phụ trách dự sinh hoạt với chi bộ hoặc đảng bộ cơ sở (tối thiểu một năm 2 lần) để nắm tình hình và chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở.

Đổi mới cả về nhận thức và tổ chức thực hiện về chế độ thông tin, báo cáo; công tác đánh giá, xếp loại, khen thưởng tổ chức đảng, nhất là tổ chức cơ sở đảng, bảo đảm sát, đúng. Việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, chất lượng của các tổ chức trong hệ thống chính trị, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, kết hợp chặt chẽ với kết quả thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Nâng cao nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát, công tác bảo vệ chính trị nội bộ; cấp ủy đảng phải xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, giám sát, lấy phòng ngừa là chính; tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dư luận quan tâm.

Tiến hành đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát ở tất cả các cấp từ chi bộ trở lên; đổi mới quy trình, phương pháp, kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát. Định kỳ 6 tháng một lần cấp ủy cấp trên cơ sở phải có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng đảng ở cơ sở. Thực hiện việc kiểm tra định kỳ của cấp trên đối với việc thực hiện nền nếp và chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ.

2.8- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức trong hệ thống chính trị tích cực tham gia xây dựng tổ chức cơ sở đảng, dựa vào quần chúng nhân dân để xây dựng tổ chức cơ sở đảng:

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy đảng cơ sở đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là hiệu lực, hiệu quả điều hành, quản lý của chính quyền (chuyên môn).

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, các cơ quan tham mưu của cấp ủy với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, vận động quần chúng, giải quyết những vấn đề vướng mắc, bức xúc từ cơ sở. Định kỳ tổ chức để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân góp ý kiến xây dựng Đảng; khuyến khích nhân dân giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện và thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên; tổ chức tốt việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do hội đồng nhân dân bầu.

Xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế cán bộ tiếp xúc, đối thoại với nhân dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo các chế độ thông tin kịp thời để nhân dân cùng biết, cùng bàn, cùng làm và để nhân dân giám sát. Thực hiện việc lấy ý kiến nhân dân trong xây dựng nghị quyết, đề án, kế hoạch của cấp ủy, tổ chức đảng. Các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy Đảng được phổ biến, thông tin rộng rãi để nhân dân biết.

2.9- Ban hành và thực hiện tốt một số cơ chế chính sách, nhất là vùng có tính chất đặc thù, tạo điều kiện để nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức cơ sở đảng:

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách hiện hành cho cán bộ cơ sở. Ngoài các cơ chế chính sách chung, ban hành một số cơ chế chính sách đảm bảo cho việc hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, cốt cán, nhất là ở các xã vùng núi cao, dân tộc thiểu số, vùng giáo.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1- Các huyện, thành, thị ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết tới cán bộ, đảng viên; xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết.

2- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu ban hành cơ chế, chính sách liên quan; Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì tham mưu xây dựng quy chế cán bộ tiếp xúc, đối thoại với nhân dân.

3- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các ban, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Tỉnh ủy hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ đảng và trên các phương tiện thông tin đại chúng. *tr*

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (b/c);
- BTC TW, VPTW (b/c);
- Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Các ban, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn;
- Huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Chánh, phó VPTU;
- Lưu VPTU.

155

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Trần Hồng Châu

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết "Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, tỉnh Nghệ An giai đoạn 2011-2015"

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 09 - NQ/TU ngày 13 tháng 3 năm 2012 của BCH Đảng bộ tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Phân công chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện và phối hợp
1	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết; ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai Nghị quyết của Tỉnh ủy.	Quý I-2012	- Phó Bí thư TT Tỉnh ủy; - Trưởng ban Tuyên giáo TU; - Bí thư các huyện, thành, thị, đảng ủy trực thuộc.	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan, các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc thực hiện.
2	Xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức cơ sở đảng.	Quý I-2012	- Phó Bí thư TT Tỉnh ủy; - Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy; - Bí thư các huyện, thành, thị, đảng ủy trực thuộc.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc thực hiện.
3	Kế hoạch triển khai hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ cơ sở nhiệm kỳ 2010-2015, xây dựng quy hoạch cán bộ cơ sở giai đoạn 2015-2020.	Quý II-2012	- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy; - Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy; - Bí thư các huyện, thành, thị, đảng ủy trực thuộc.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc thực hiện.
4	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cơ sở gắn với Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tỉnh Nghệ An giai đoạn 2011-2015, có tính đến năm 2020".	Hàng năm	- UVBTVTU, PCT UBND phụ trách văn hóa - xã hội; - TUV, Giám đốc sở Nội vụ.	BCS đảng UBND tỉnh chỉ đạo sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Trường chính trị tỉnh, các huyện, thành, thị, đảng ủy trực thuộc thực hiện.
5	Tổng kết 5 năm thực hiện Kết luận số 09, 10-KL/TU của BCH Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) về xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở vùng giáo, vùng dân tộc thiểu số.	Quý II,III-2012	- Phó Bí thư TT Tỉnh ủy; - Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy; - Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì tham mưu.
6	Kế hoạch tập huấn, hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đảng và nghiệp vụ công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên.	Quý II,III-2012	- Phó Bí thư TT Tỉnh ủy; - Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy; - Bí thư các huyện, thành, thị, đảng ủy trực thuộc.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc thực hiện.

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Phân công chỉ đạo	Cơ quan chủ trì thực hiện và phối hợp
7	Xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu bồi dưỡng cho các chức danh chủ chốt của Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể cơ sở.	Quý II,III-2012	- Phó Bí thư TT Tỉnh ủy; - Trưởng ban Tuyên giáo TU; - Giám đốc Sở Nội vụ; - HT Trường Chính trị tỉnh.	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Trường chính trị tỉnh, Sở Nội vụ, các ban XD Đảng và VPTU, MTTQ & các đoàn thể cấp tỉnh.
8	Khảo sát đánh giá mô hình chi bộ cơ quan xã, phường, thị trấn; mô hình bí thư đồng thời là chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn.	Quý II-2012	- Phó Bí thư TT Tỉnh ủy; - Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy; - Bí thư các huyện, thành, thị, đảng ủy trực thuộc.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc thực hiện.
9	Ban hành mẫu quy chế hoạt động của cấp ủy cơ sở, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở trong các loại hình TCCS đảng.	Quý III-2012	- Phó Bí thư TT Tỉnh ủy; - Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy; - Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy.	Ban Tổ chức và UBKT Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc thực hiện.
10	Ban hành quy chế cán bộ tiếp xúc và đối thoại với nhân dân.	Quý III-2012	- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy; - Trưởng ban Dân vận TU; - Trưởng ban Tuyên giáo TU; - Chủ tịch UBMTTQ tỉnh.	Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, UBMTTQ tỉnh thực hiện.
11	Giám sát việc quán triệt, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện NQ của Tỉnh ủy về “Nâng cao NLLĐ và SCĐ của TCCS đảng tỉnh Nghệ An giai đoạn 2011-2015.	Thường xuyên và định kỳ	- Phó Bí thư TT Tỉnh ủy; - Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy; - Bí thư các huyện, thành, thị, đảng ủy trực thuộc.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Thành ủy Vinh và các đảng ủy khối CCQ tỉnh, doanh nghiệp thực hiện.
12	Rà soát sửa đổi, bổ sung hướng dẫn tự phê bình và phê bình; các quy định về xếp loại tổ chức đảng và đảng viên hàng năm.	Quý IV-2012	- Phó Bí thư TT Tỉnh ủy; - Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy;	Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các ban, VP Tỉnh ủy, các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc thực hiện.